TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lý Ngọc V, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ cư trú hiện nay: Phường P, Thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố I, thị trấn TH, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Ngọc V và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Ngọc V và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 01-2008 do UBND xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương cấp ngày 03/3/2008 cho ông Nguyễn Văn T và bà Lý Ngọc V không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng có 02 con chung tên Nguyễn Thái N, sinh ngày 01/5/2008 và Nguyễn Bảo C, sinh ngày 05/8/2010. Bà V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con 10.000.000 đồng/ tháng (2 con là 20.000.000 đồng/tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bà Lý Ngọc V và ông Nguyễn Văn T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Lý Ngọc V tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030980 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh